

Name: QUOI PHAN
(Tên Người Chủ Hộ)
Address: MANCHESTER, NH
Telephone: _____

Date: 12 - 23 - 1996

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

RE: QUOI PHAN
(Tên Người Chủ Hộ) (Last, Middle, First)
IV#: 373423 HO#: 44+RFA-1535
Exit Permit: ☒ Yes ☐ No
Needs L.O.I.: ☒ Yes ☐ No
Date of ODP Interview: 5-25-1995

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing on behalf of my (son, daughters, children),

- 1- PHAN THI XUAN LAN Sinh 2-10-1966 Pass PORT 03.13.140-94 Hà Nội cấp 17-9-1994
 - 2- PHAN XUAN VIET 3-10-1969 Pass PORT 03.13.142-94 —
 - 3- PHAN XUAN BINH 12-10-1972 Pass PORT 03.13.146-94 —
- Địa chỉ: Thôn 6 khu chợ xã Loạn xã xã Loạn Huyện Bắc Giang Tỉnh Cẩm Giang (Vùng kinh tế mới) Việt Nam

I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the McCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to case number provided above and confirm for me that the son(s) or daughter(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,

cc: FVPPA, Falls Church, VA
For Information and Follow-up

Quoi Phan

BÍ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISA

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 13142.XC

Cộng hòa Dân Chủ Nhân Dân Việt Nam

Cộng với...

Đến nước...

Qua cửa khẩu...

Tức ngày 17-03-1995

Hà Nội ngày 17 tháng 3 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ VISA QUẢNG CẢNG



DAN

Nguyễn Văn...

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại tự do, ngang và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 03.13142/94

ĐINH CH

2

Họ và tên Full name

PHAN XUAN VIET

Ngày sinh Date of birth

09-10-1969

Nơi sinh Place of birth

Lam Dong

Chỗ ở Domicile

Lam Dong

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

17-09-1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 9 năm 1994

Issued at Hanoi on
09/09/94



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

8 BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

9

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 13146.XB

Cấp cho

Phạm Xuân Bình

Công vụ

Đoàn 1

Đến nước

Việt Nam

Quốc gia khác

Từ ngày

17-03-1995

đến ngày 17 tháng 9 năm 1994

Cục Cảnh sát Xuất Nhập Cảnh

A. Trung phòng



Phó Tổng Lãnh

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 03.13146/94

DIHUGH

2

Họ và tên / Full name

PHAN XUÂN BÌNH

Ngày sinh / Date of birth

10-08-1972

Nơi sinh / Place of birth

Lâm Đồng

Chỗ ở / Domicile

Lâm Đồng

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

3

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

17-09-1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC GIA
ALL COUNTRIES

Cấp tại / Issued at

Hà Nội / Hanoi

ngày / on

17 / 17

tháng / month

9 / 9

năm / year

1994



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

Họ và tên / Full name

Ngày sinh / Date of birth

Nơi sinh / Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

03.140.XC

Cấp cho Phan thi Xuân Lan

Cùng với...

Đến nước...

Origin của...

Tức ngày 18-03-1995

HÀ NỘI ngày 18 tháng 3 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ MIỀN BÊN CẢNH



Phan thi Xuân Lan

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách do thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 03.140/94

QUẢN LÝ

2

Họ và tên Full name

THAN THI XUAN LAN

Ngày sinh Date of birth

10-02-1966

Nơi sinh Place of birth

TP Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Lâm Đồng

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

17-09-1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẠI SAO CHỈ C
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hồ Nội ngày 18 tháng 9 năm 1999

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ HỘ TỊCH HẢI PHÒNG

P. Quản lý H. Hải Phòng

CHỖ DÁN CHỮ KÝ VÀ CHỮ KÝ
HỌ TÊN: Phan Diệu

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

PARENTS INFORMATION

Father's Name: Phan Quới Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 03

Address in USA: Manchester NH

Phone: (H) _____ (W) _____

Status: Refugee: ☒; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 25-06-95 DD/MM/YY IV#: 373 423 HO#: 44+2F1153T

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: Phan Thị Xuân Lan L/M/F DOB: 10-02-66 DD/MM/YY

Address in Vietnam: Thôn 6 Kiem Chử xã Lạc, huyện Bắc Trảng

Sex: F Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____, Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : Phan, Kuan, Viet L/M/F DOB : 04-03-69 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : Phan Kien Binh L/M/F DOB : 10-12-72 DD/MM/YY

Address in Vietnam: _____

Sex: M Marital Status: S Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: PHAN QUOI Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: (03)

Address in USA: MANCHESTER NH

Phone: (H) _____ (W) _____

Status: Refugee: ☒; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 25-5-95 DD/MM/YY IV#: 373423 HO#: RF1-1535

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : PHAN THI XUAN LAN L/M/F DOB : 10-02-66 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THOI 6, KHU CHO DA LOAN, XA DALOAN, HUYEN DUC TRUNG
TINH LAN DOANG

Sex: F Marital Status: SINGLE Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: 373423 No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(____) _____ (W)(____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : PHAN XUAN VIET L/M/F DOB : 03-04-68 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THON 6, KHU CHU DA LOAN, XA DA LOAN, HUYEN DUC TRONH

Sex: M Marital Status: SINGLE Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: 373423 No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : PHAN XUAN BINH L/M/F DOB : 12 10 72 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THAI 6, KHUOC DA LOAN, XA DALOAN, HUYEN DUC TRONG
TINH LAM DONG

Sex: M Marital Status: SINGLE Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: 373 423 No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

Name: QUOI PHAN
(Tên Người Chủ Hộ)
Address: _____
MANCHESTER - NH.
Telephone: _____

Date: 2 - 17 - 1997

Mr. Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

RE: QUOI PHAN
(Tên Người Chủ Hộ) (Last, Middle, First)
IV#: 373423 HO#: REA-1535
Exit Permit: ☒ Yes ☐ No
Needs L.O.I.: ☐ Yes ☒ No
Date of ODP Interview: 5-25-1995

Dear Mr. Pendergrass:

I am writing on behalf of my (son, daughters, children),

1- PHAN THI XUAN LAN 02-10-1966 - Passport 03.13140/94
2- PHAN XUAN VIET 04-03-1969 - Passport 03.13142/94
3- PHAN XUAN BINH 10-12-1972 - Passport 03.13146/94
Địa chỉ v.v.N. Kinh tế mới: Thôn 6 khu diễu Đà Loan xã Đà Loan. Huyện Đức Long, Cẩm Lũng

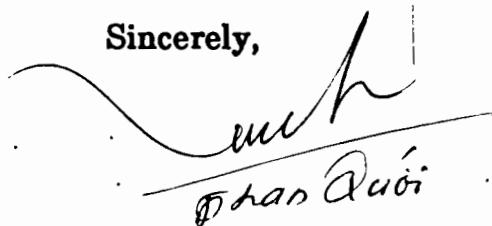
I believe that (his, her, their) status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the McCain Amendment of the 1997 Foreign Operation Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case(s) according to case number provided above and confirm for me that the son(s) or daughter(s) listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter, of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,


Phan Quoi

- PHẦN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận **Phí**

Số hiệu: **1154-A**

*

VIỆT-NAM

HỘ - TỊCH

(BC)

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi **sau mươi sáu (1966)**

Tên, họ đứa nhỏ . . .	PHAN THI HUÂN LAN
Phái.	Th
Ngày sanh	Thoi tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu, Ngia 5
Nơi sanh	Sai-gon, Quận Công Ouyh
Tên, họ người Cha . . .	PHAN QUOI
Tuổi.	Sa mươi bốn
Nghề-nghiệp.	Quan nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 18 Hong thap Th
Tên, họ người Mẹ. . .	NGUYEN THI LINH
Tuổi.	Hai mươi bảy
Nghề-nghiệp.	Nai tze
Nơi cư-ngụ	Saigon, 18 Hong thap Th
Vợ chánh hay thứ. . .	Vô chánh

Làm tại Saigon, ngày **1** tháng **3** năm **1966**

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày **1** tháng **10** năm **1966**

THI QUẢN-TRƯỞNG QUẬN

THỊ - XÃ DALAT

ỦY - BAN HÀNH - CHÍNH

PHƯỜNG I DALAT

*

Số hiệu 1814/Q 19

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Năm Một ngàn chín trăm bảy mươi hai (1972)

Nhà in DALAT

Tên, họ đứa nhỏ	PHAN XUAN BINH
Phái	Nam
Sanh ngày nào	Ngày mười tháng mười hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai (10.12.1972)
Tại	DALAT
Tên, họ người cha	PHAN QUOI
Tuổi	1932
Nghề	Quân nhân
Trú tại	KEC 4957
Tên, họ người mẹ	NGUYEN THI LIEN
Tuổi	1939
Nghề	Nội trợ
Trú tại	7 Phan đình phùng DALAT
Vợ chánh hay thứ	CHÍNH

Lập tại DALAT, Khu - Phố 1 ngày 21 tháng 12 năm 1972

TRÍCH - LỤC Y BỒN CHÍNH

DALAT, Khu - Phố 1 ngày 21 tháng 12 năm 1972

Chủ tịch kiêm Hộ - tịch



CHAM BINH TRINH
ĐỐC - S

Số hiệu 105

KHAI SANH

Nhà In Lâm-Viên Dalat

Tên, họ, ấu nhi : **PHAN-THU-TRU**
Phối **Kan**
Sanh **Ngày 07 tháng 03 năm 1969**
(Ngày sinh năm) **Trên sân nhà chính (04-07-1969)**
Tại **Nhà họ Sinh Trường-Thị-Lập, Dalat**
Cha : **PHAN-QUOI**
(Tên họ)
Tuổi : **1932**
Nghề nghiệp : **Quân-Nhân**
Cư trú tại : **K.B.C. 4.937**
Mẹ : **NGUYEN-THI-LIEN**
(Tên họ)
Tuổi : **1939**
Nghề nghiệp : **Hội Trú**
Cư trú tại : **Trại Gia-Sinh Tiểu-Khu Tuyen-Duc**
Vợ : **Quân**
(Chánh hay thứ)
Người khai : **PHAN-QUOI**
(Tên họ)
Tuổi : **1932**
Nghề nghiệp : **Quân-Nhân**
Cư trú tại : **K.B.C. 4.937**
Ngày khai : **Ngày 07 tháng 03 năm 1969**
Người chứng thứ nhất : **D U - H O A N**
(Tên họ)
Tuổi : **20 - 2 - 1922**
Nghề nghiệp : **Quân-Nhân**
Cư trú tại : **K.B.C. 4.937**
Người chứng thứ nhì : **NGUYEN-VIET-HANH**
(Tên họ)
Tuổi : **1941**
Nghề nghiệp : **Quân-Nhân**
Cư trú tại : **K.B.C. 4.937**

Làm tại **Khu-Pho 7**, ngày **07** tháng **03** năm 19**69**
Người khai, **PHAN-QUOI** Hộ-lai, **07** Nhân chứng,
NGUYEN-VIET-HANH Hộ-lai Khu-Pho **7**

TRICH HUC

Dalat, ngày 07-3-1969
ĐẠI TỊCH KIỂM MCLAI

PHAN-QUOI

Dalat, ngày 07-3-1969
ĐẠI TỊCH TRƯỞNG
Trưởng-Ty Hành-Chánh



Handwritten signature.

NGUYEN-MAU

NGUYEN-VAN-THU

FROM: QUOI PHAN

MANCHES. TER. NH.



TO:

VA

Falls Church.
Tel.:

FEB 20 1997

A # 21 (11/4/95)

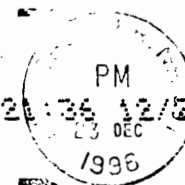
22043/3418



from: QUOI PHAN

Manchester. NH 03104

MHT NH 030 21:36 12/23/96 135



TO:

LALLS CHURCH. VA:
A#21(1/4/95)

JAN 15 1997

WP#21(1-4-95)

22043/3418



O. Phan Quoi giã copy hũ ở đĩ ODP Bangkok
v/v 3 con ảnh 1966, 1969 và 1972 -